TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **387**/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 15 tháng 12 năm 2025, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 274/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 11/8/1991;

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Ngọc T1**, sinh ngày 11/3/1987;

Cùng địa chỉ: Thôn E, xã T, tỉnh Tuyên Quang**.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện lại yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án.
- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo (Tòa án đã trả);
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001102, ký hiệu BLTU/25E ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Tuyên Quang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận: - TAND tỉnh Tuyên Quang; - VKSND khu vực 1 - Tuyên Quang; - Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang; - Đương sự; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** *(đã ký)* **Hồ Thanh Sơn**